

Số: /BC-UBND

Quan Hoá, ngày tháng 4 năm 2024

## BÁO CÁO

### Đánh giá tình hình ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế trên địa bàn huyện Quan Hoá giai đoạn 2016-2024

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 526/SKHCN-TLĐMST ngày 17/4/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế tại địa phương giai đoạn 2016-2024.

UBND huyện Quan Hoá báo cáo tình hình phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế tại địa phương giai đoạn 2016-2024, cụ thể như sau:

#### I. TÌNH HÌNH XÂY DỰNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VỀ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM CHỦ LỰC, SẢN PHẨM ĐẶC THÙ, SẢN PHẨM CÓ LỢI THẾ CỦA ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016-2024

##### 1. Tình hình xây dựng cơ chế, chính sách; các chương trình, đề án về thúc đẩy phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế của địa phương giai đoạn 2016-2024.

Sản xuất nông nghiệp nói chung và phát triển các sản phẩm lợi thế trên địa bàn huyện giai đoạn 2016-2024, luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp đã và đang được triển khai thực hiện, nhất là chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất theo các Chương trình MTQG như: Chương trình giảm nghèo bền vững; Chương trình về xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi và tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện luôn được triển khai đến với người dân tạo thêm động lực cho nông dân và doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp.

Để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc sản, có lợi thế của huyện, UBND huyện Quan Hoá đã ban hành các Quyết định, Kế hoạch để triển khai thực hiện.

##### 2. Tình hình phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện.

Thực hiện các quyết định, văn bản, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh, đề kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong giai đoạn 2021-2023, UBND huyện ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản triển khai thực hiện chương trình theo quy định như: Triển khai có hiệu quả Chương trình OCOP, UBND huyện Quan Hóa đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-

UBND ngày 22/01/2021 về thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Quan Hóa, năm 2021; Kế hoạch số 267/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện về thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP” giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Quan Hóa; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 25/2/2022 về thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP năm 2022; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 06/2/2023 về thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP năm 2023.

Đến nay, huyện Quan Hoá có 08 sản phẩm OCOP được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao (gồm: Bánh nhãn Hồi Xuân, Chè tán ma Hiền Kiệt, Rượu chuối me lá Mường Páng, Măng chua Piềng cú, Măng khô Mường Ca Da, Bò khô Mường Ca Da, Măng khô xé sợi Mường Khằng, Thịt Khâu nhục Vũ Nghi).

## **II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ GIÁ TRỊ ĐÓNG GÓP CỦA SẢN PHẨM CHỦ LỰC, SẢN PHẨM ĐẶC THÙ, SẢN PHẨM CÓ LỢI THẾ CHO SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016-2024**

### **1. Tình hình sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế của địa phương giai đoạn 2016-2024.**

Trên cơ sở danh mục các sản phẩm chủ lực được UBND tỉnh ban hành và định hướng các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của huyện gồm: Lâm nghiệp: Luông, Keo. UBND huyện đã triển khai đến UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp, trang trại, hợp tác xã, hộ gia đình đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ trong quá trình sản xuất để tạo ra các sản phẩm nông nghiệp để phục vụ du lịch và thị trường.

### **2. Tình hình quảng bá và tiêu thụ sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế của địa phương giai đoạn 2016-2024.**

Để thúc đẩy quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm lợi thế tại địa phương. Hằng năm, UBND huyện Quan Hoá đã tích cực hỗ trợ nông dân sản xuất tiếp cận thị trường thông qua truyền thông cũng như tham gia hội chợ, triển lãm, trưng bày tại các hội nghị trưng bày sản phẩm do tỉnh, khu vực tổ chức.

## **III. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG VÀ CHUYỂN GIAO KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM CHỦ LỰC, SẢN PHẨM ĐẶC THÙ, SẢN PHẨM CÓ LỢI THẾ TẠI ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016-2024**

### **Tình hình nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế của địa phương giai đoạn 2016-2024.**

- Các mô hình trồng trọt trên địa bàn áp dụng khoa học công nghệ như: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện đã phối hợp với các Công ty giống cây trồng trong và ngoài tỉnh, thực hiện các mô hình các giống lúa mới tại vụ Xuân và vụ Thu Mùa năm 2023, gồm các giống: Nhi Hương 626, Ly 2009, DH12, CS866, WN305, HD879, Thụy Hương 308, Thiên Long Ưu 872, Hương Ưu 98, Nếp thơm Hưng Yên, NB01.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

## 1. Kết quả đạt được

Giai đoạn 2016-2024, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19; song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong huyện. kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện tiếp tục chuyển biến và đạt kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Việc thực hiện khâu đột phá “Phát triển các sản phẩm có lợi thế để phục vụ du lịch và thị trường” đã góp phần đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng quy mô, chất lượng, giá trị tăng, an toàn, hiệu quả, bền vững đáp ứng nhu cầu thị trường và du lịch

## 2. Tồn tại, hạn chế

- Là huyện miền núi cao, phân thành nhiều tiểu vùng khí hậu, phù hợp cho phát triển một số sản phẩm nông nghiệp đặc thù, tuy nhiên phát triển các sản phẩm lợi thế vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh vốn có. Trong nhiều năm, thu nhập và đời sống người dân nông thôn còn thấp, sản xuất theo quy mô hộ gia đình là chủ yếu, năng suất lao động, giá trị canh tác trên đơn vị diện tích còn thấp; Các sản phẩm chủ yếu vẫn là sơ chế, chưa được chế biến sâu, chưa có bao bì, mẫu mã, thương hiệu; Thị trường tiêu thụ chủ yếu tại trên địa bàn; Số doanh nghiệp và hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp còn ít, chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn về số lượng, chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, an toàn vệ sinh thực phẩm còn ít. Chưa có nhiều các mô hình du lịch nông nghiệp thu hút khách du lịch. Các sản phẩm nông nghiệp phục vụ cho nhu cầu ẩm thực, các sản vật từ nông nghiệp làm quà cho khách du lịch còn nghèo nàn.... Chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và khu vực nông thôn.

- Kết quả thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm ở địa phương còn hạn chế, sản phẩm OCOP đã được công nhận chưa nhiều chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Hình thức tổ chức sản xuất mặc dù đã có chuyển biến tích cực, song số hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả chưa nhiều. Năng lực ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất của nông dân còn thấp; mối liên kết giữa nông dân - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - ngân hàng - cơ quan quản lý nhà nước chưa chặt chẽ nên khó xây dựng thương hiệu, khó xây dựng chuỗi ngành hàng; các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm thường không bảo đảm tính ổn định, dẫn đến tình trạng giá cả nhiều loại nông sản thường xuyên không ổn định.

- Nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn vẫn còn thấp so với yêu cầu, đặc biệt là đầu tư của các doanh nghiệp vào nông nghiệp, nông thôn.

## 3. Nguyên nhân

*Nguyên nhân khách quan:*

- Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; tình hình xung đột giữa một số nước trên thế giới đã tác động tiêu cực đến một số ngành, lĩnh vực; giá xăng dầu, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất nói chung và sản

xuất nông nghiệp nói riêng tăng rất cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân; tác động tiêu cực đến các mặt của đời sống kinh tế, xã hội;

- Quan Hoá là huyện nghèo, nguồn ngân sách huyện còn hạn chế; kinh phí để triển khai các mô hình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn hỗ trợ của ngân sách trung ương, tỉnh.

*\* Bên cạnh đó còn do một số nguyên nhân chủ quan:*

- Việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách ở một số địa phương, đơn vị còn thiếu chủ động, sáng tạo nên hiệu quả chưa cao, chưa huy động hết các nguồn lực của xã hội cho phát triển.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp thiếu và yếu, chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi; cơ sở chế biến tại các vùng sản xuất chưa bảo đảm yêu cầu phục vụ sản xuất lớn.

- Năng lực ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất của nông dân còn thấp; mối liên kết giữa nông dân - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - ngân hàng - cơ quan quản lý nhà nước chưa chặt chẽ nên khó xây dựng thương hiệu, khó xây dựng chuỗi ngành hàng; các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm thường không bảo đảm tính ổn định, dẫn đến tình trạng giá cả nhiều loại nông sản thường xuyên không ổn định.

## **V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ**

1. Kính đề nghị Trung ương tiếp tục có các cơ chế chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực; hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư vào sản xuất sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

2. Kính đề nghị các sở, ngành cấp tỉnh quan tâm hỗ trợ huyện các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho các chủ thể tiềm năng OCOP về việc xây dựng hồ sơ, quản trị kinh doanh; nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý thực hiện Chương trình OCOP.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Quan Hoá về tình hình phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế tại địa phương giai đoạn 2016-2024, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp./

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Thị Nga**